TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày 13/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ toạ phiên toà*:** Ông ***Bùi Thanh Minh

Hội thẩm nhân dân: Bà ***Trịnh Thị Tuyên*** và ông ***Nguyễn Hạ Tuấn***

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: *Bà* ***Nguyễn Thị Duyên*** -CBTA

Đại diện VKSND huyện Ứng Hoà tham gia phiên toà: *Bà* ***Nguyễn Thị Cúc-*** Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2017/ HSST ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; vợ là Đỗ Thị Lg, có 3 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 28/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2.Nguyễn Quốc K, sinh năm 1985; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Minh C và bà Đỗ Thị Y; vợ là Nguyễn Thị X, con có 1 sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 28/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3.Nguyễn Đình D, sinh năm 1985; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; rình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Đình T và bà Nguyễn Thị T; vợ là Nguyễn Thị T, có 2 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 28/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4.Trần Khả B, sinh năm 1971; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Khả B và bà Tạ Thị C; vợ là Nguyễn Thị T, có 4 con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 22/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5.Nguyễn Tiến T, sinh năm 1988; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Tiến H và bà Lê Thị B; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 28/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6.Đặng Văn T1, sinh năm 1990; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 2/12; Con ông Đặng Văn T và bà

Nguyễn Thị Lợ; vợ là Trần Thị H, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 28/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

7.Thiều Minh T2, sinh năm 1989; HKTT: TT V.Đ, huyện Ư.H, Hà Nội; chỗ ở: Phố N.T.H, TT V.Đ, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Thiều Minh T và bà Doãn Thị L; vợ là Trần Thị Thanh N, con có 1 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/4/2013 bị Toà án nhân dân huyện Ứng Hòa xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc; bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/6/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

8.Nguyễn Trung K1, sinh năm 1986; STQ: Thôn Đ.D, xã T.D.V, huyện Ư.H, Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Văn K và bà Đặng Thị Q; vợ là Bùi Thị Thu T, có 2 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/6/2017 đến ngày 28/6/2017, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 20 giờ ngày 19/6/2016, Nguyễn Văn H – sinh năm 1983 đang ở nhà mình tại Đ.D, T.D.V, Ư.H, Hà Nội thì có Nguyễn Dụng T3, Trần Khả B, Nguyễn Trung K1, Nguyễn Đình D, Đặng Văn T1, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Tiến T đều ở cùng thôn đến chơi, ngồi uống nước tại nhà H. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, mọi người cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức "*xóc đĩa"* được thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý; H đi vào bếp lấy một đĩa sứ, một bát sứ ra để dưới chiếu, sau đó lấy kéo cắt 04 quân vị hình tròn từ quân bài chắn. Tất cả ngồi xuống chiếu bắt đầu chơi, riêng Nguyễn Dụng T3 chỉ ngồi uống nước không tham gia; K1 là người xóc cái tại nhà H cho mọi người đánh bạc.

Các đối tượng đánh bạc thống nhất phương thức chơi bạc: Dùng 04 quân vị hình tròn được cắt từ quân bài chắn để vào đĩa, rồi dùng bát úp lên để xóc, đánh theo thể thức chẵn - lẻ, tỷ lệ được thua là 1 - 1. Quy định bên tay phải người xóc cái là cửa chẵn, bên tay trái người xóc cái là cửa lẻ, số tiền đặt ít nhất là 50.000 đồng, nhiều không giới hạn. Khi mở bát, nếu trên đĩa có 2 hoặc 4 quân vị cùng mặt sấp, hoặc cùng mặt ngửa thì được gọi là "chẵn", người đánh cửa chẵn được ăn bằng với số tiền đặt cửa, còn người đánh cửa lẻ thua hết số tiền đã đặt. Nếu có 1 hoặc 3 quân vị cùng mặt sấp hoặc cùng mặt ngửa thì được gọi là "lẻ", người đặt cửa lẻ được còn người đặt cửa chẵn thua. Ai làm cái thì được quyền mở bát hoặc người mua cửa được mở, căn cứ vào số tiền đã đặt, người làm cái thu tiền ở cửa thua trả cho cửa thắng, số tiền thừa còn lại người làm cái được hưởng, nếu thiếu phải bù ra để trả cho người thắng.

Trước khi đánh mỗi người bỏ ra 50.000 đồng đưa cho H chủ nhà gọi là tiền điện nước, H đã nhận tất cả là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*. Một lúc sau Nguyễn Trung K1 gọi điện thoại cho Thiều Minh T2 ở Thị trấn V.Đ đến và cùng tham gia đánh bạc. Tám đối tượng đánh đến 22^h30' cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị;

- Thu tại chiếu bạc: 3.200.000 đồng;

- Thu trong người Nguyễn Quốc K: 900.000 đồng; Trần Khả B: 1.000.000 đồng; Nguyễn Trung K1: 1.700.000 đồng; Đặng Văn T1: 500.000 đồng; Thiều Minh T2: 2.000.000 đồng

Tổng số tiền thu giữ trên chiếu và trong người các con bạc là: 9.300.000đ *(chín triệu ba trăm nghìn đồng).*

Quá trình điều tra xác định: Trước khi đánh bạc H có 500.000 đồng (trong đó có 300.000đ tiền thu phế), K có khoảng 1.000.000 đồng, D có 1.500.000 đồng, B có 1.500.000 đồng, T có khoảng 550.000 đồng, T1 có 650.000 đồng, T2 có 1.400.000 đồng, K1 có 2.000.000 đồng. Tất cả số tiền này, các bị cáo đều dùng vào việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền.

Cáo trạng số 56/CT -VKS ngày 11/8/2017, Viện trưởng VKSND huyện Ứng Hoà truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Đình D, Trần Khả B, Nguyễn Tiến T, Đặng Văn T1, Thiều Minh T2, Nguyễn Trung K1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo đó thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS, xử phạt:

Thiều Minh T2 từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Nguyễn Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; Nguyễn Trung K1 từ 12- 15 tháng cải tạo không giam giữ; Nguyễn Quốc K, Nguyễn Đình D, Trần Khả B, Nguyễn Tiến T, Đặng Văn T1 mỗi bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; tịch thu số tiền 9.300.000đ của các bị cáo để sung quỹ nhà nước; tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và 4 quân vị; các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của KSV, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

XÉT THẤY

Tại phiên toà các bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng; vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 21^h đến 22^h30' ngày 19/6/2017, Nguyễn Văn H, Trần Khả B, Nguyễn

Trung K1, Nguyễn Đình D, Đặng Văn T1, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Tiến T và Thiều Minh T2 đã thực hiện hành vi cùng nhau đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền với hình thức đánh "*Xóc đĩa*" tại nhà ở của H tại Đ.D, T.D.V, Ứng Hòa, Hà Nội. Sau đó, các bị cáo bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị và tổng số tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng để đánh bạc là 9.300.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của VKS truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự, ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của khu dân cư, cần phải có hình phạt nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xem xét vai trò của từng bị cáo thì thấy Nguyễn Văn H có vai trò cao nhất trong vụ án, bị cáo dùng nhà của mình để các đối tượng khác thực hiện hành vi đánh bạc, tiếp đến là vai trò của Nguyễn Trung K1 là người cầm cái, tích cực nhất trong số các bị cáo còn lại; tiếp theo là các bị cáo Trần khả B, Nguyễn Tiến T, Đặng Văn T1, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Đình D; đối với Thiều Minh T2 bị cáo có nhân thân xấu vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt thì thấy: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (trừ bị cáo Thiều Minh T2); là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng (trừ bị cáo Thiều Minh T2) nên áp dụng Điều 31 BLHS xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Trung K1, Trần Khả B, Nguyễn Tiến T, Đặng Văn T1, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Đình D cải tạo không giam giữ cũng đủ giáo dục và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Các bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Đối với ông Nguyễn Dụng T3 khi lực lượng Công an bắt quả tang cũng có mặt ở nhà H nhưng ông T3 không tham gia đánh bạc, cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng : Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.300.000 đồng thu giữ của các bị cáo.

Về án phí, quyền Kng cáo : Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 99 BLTTHS và Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án; các bị cáo được quyền Kháng cáo theo quy định tại Điều 231; 234 BLTTHS;

Bởi những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Khả B, Nguyễn Trung K1, Nguyễn Đình D, Đặng Văn T1, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Tiến T và Thiều Minh T2 phạm tội "***Đánh bạc***".

-Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 31 BLHS; Xử phạt:

+ Nguyễn Văn H 18 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 01 tháng (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 28/6/2017).

+ Nguyễn Trung K1 13 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 01 tháng (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 28/6/2017).

+ Trần Khả B12 tháng cải tảo không giam giữ được trừ 12 ngày (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 22/6/2017)

+ Nguyễn Quốc K 12 tháng cải tảo không giam giữ được trừ 01 tháng (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 28/6/2017)

+ Nguyễn Đình D 12 tháng cải tảo không giam giữ được trừ 01 tháng (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 28/6/2017).

+ Đặng Văn T1 09 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 01 tháng (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 28/6/2017).

+ Nguyễn Tiến T 09 tháng cải tạo không giam giữ được trừ 01 tháng (thời hạn tạm giữ từ ngày 19/6/2017đến ngày 28/6/2017).

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS. Xử phạt Thiều Minh T2 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (từ 19/6/2017).

* Giao các bị cáo bị xử phạt cải tạo không giam giữ cho Ủy ban nhân dân xã nơi thường trú của các bị cáo để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

* Thời điểm chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày chính quyền địa phương nơi thường trú của các bị cáo nhận được Quyết định thi hành án.

* Trường hợp trong thời gian cải tạo không giam giữ, nếu các bị cáo có thay đổi nơi cứ trú thì thực hiện theo quy định của khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. X***ử lý vật chứng***: Căn cứ điều 76 BLTTHS; Điều 41 BLHS Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 9.300.000 đồng thu giữ của các bị cáo. (*Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục THADS Ứng Hoà ngày 25/8/2017 và ủy nhiệm chi ngày 16/8/2017*).

3. Áp dụng Điều 99 BLTTHS, Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 buộc các bị cáo Nguyễn Văn H, Trần Khả B, Nguyễn Trung K1, Nguyễn Đình D, Đặng Văn T1, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Tiến T và Thiều Minh T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng Điều 231, 234 BLTTHS: các bị cáo được quyền Kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND, Công an, Cơ quan T.H.A huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Bùi Thanh Minh